

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 05-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng.

Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Mỹ.

Ông Trần Anh Dũng.

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh H, sinh năm 1996 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp L, xã L1, huyện C, tỉnh An Giang; nơi tạm trú: khu phố H1, phường T, thành phố T1, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh H2 và bà Nguyễn Thị Ngọc B; có vợ là bà Lê Như Q (là bị hại trong vụ án) và có 01 con (sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 05/11/2023 đến nay; đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Lưu Thanh K - Luật sư của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên L2, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Như Q, sinh năm 2003; nơi thường trú: ấp Thạnh Tây B, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Kiều D, có mặt.
2. Ông Huỳnh Văn B1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Anh H và bà Lê Như Q là vợ chồng và có 01 con chung là cháu Nguyễn Anh K1, sinh năm 2019. Từ khoảng tháng 01 năm 2023, do giữa bị cáo H và bà Q phát sinh mâu thuẫn, ghen tuông nên bà Q sống riêng tại nhà trọ thuộc phường H3, thành phố T3, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 22 giờ ngày 09/5/2023, bà Q đi từ phường H3, thành phố T3, tỉnh Bình Dương đến phòng trọ của bị cáo H tại nhà trọ S thuộc đường ĐX12, tổ X, khu phố H1, phường T, thành phố T1, Bình Dương thăm cháu K1. Tại đây, bị cáo H muốn hàn gắn tình cảm nên yêu cầu bà Q ngủ lại phòng trọ của bị cáo H nhưng bà Q không đồng ý nên cả hai xảy ra cự cãi. Sau đó, bà Q gọi điện thoại nhờ ông Huỳnh Văn B1 và bà Lê Kiều D (là chị ruột của bà Q) đến đón về. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bà Q đi ra đường ĐX12 ở phía trước nhà trọ S để về cùng ông B1 và bà D thì bị cáo H đi theo và dùng tay kéo bà Q ở lại. Do bị kéo tay nên bà Q dùng tay phải cầm mũ bảo hiểm đánh 01 cái trúng vào vùng đầu của bị cáo H (không gây thương tích), bị cáo H tức giận nên dùng tay phải lấy 01 dao gấp (dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại) từ trong túi quần phía sau bên phải rồi đâm 09 nhát trúng vào vùng hàm phải, vùng lưng cạnh đốt sống N1, N2 phải, vai trái, hông trái, cánh tay trái, đùi phải, lưng ngang đốt sống ngực, ngực trái của bà Q. Lúc này, người dân can ngăn và đưa bà Q đi cấp cứu. Bị cáo H đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 dao gấp dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 441/2023/KLGD-TTPY ngày 30/7/2023, Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương kết luận đối với thương tích của bị hại Lê Như Q như sau:

1. Các kết quả chính

- Vết thương dưới hàm phải (3,2 x 0,2)cm, sẹo lành.
- Vết thương lưng cạnh đốt sống N1, N2 phải (2,5 x 0,4)cm, vết thương vùng vai trái (9,5 x 0,6)cm đứt cơ delta, cơ dưới vai đã khâu, vết thương hông trái (2,7 x 0,3)cm, sẹo lành.
- Vết thương lưng ngang đốt sống ngực D9 bên trái (3,5 x 0,4)cm, 02 vết thương ngực trái mỗi vết (02 x 0,1)cm, thấu ngực thủng cơ hoành, đã phẫu thuật nội soi khâu cơ hoành, 04 vết mổ nội soi (1,2 x 0,2)cm, (01 x 0,2)cm, (0,8 x 0,2)cm, (0,6 x 0,2)cm và vết dẫn lưu màng phổi trái (1,5 x 0,5)cm, sẹo lành.

- Vết thương mặt ngoài $\frac{1}{3}$ trên cánh tay trái (6,5 x 0,4)cm, đứt cơ delta đã khâu, sẹo lành.

- Vết thương đùi phải (02 x 0,1)cm, sẹo lành.

- Vết thương sườn da má trái, môi trên, cẳng tay phải đã lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 35%.

3. Kết luận khác

Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương dưới hàm phải, vết thương lưng cạnh đốt sống N1, N2 phải, vết thương vùng vai trái đứt cơ delta, cơ dưới vai, vết thương hông trái, vết thương mặt ngoài $\frac{1}{3}$ trên cánh tay trái, đứt cơ delta, vết thương đùi phải: các vết thương có bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương lưng ngang đốt sống ngực D9 bên trái, 02 vết thương ngực trái, thấu ngực thủng cơ hoành: các vết thương có bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

- Vết thương sườn da má trái, môi trên, cẳng tay phải đã lành, dấu vết mờ nên khó xác định được cơ chế hình thành.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình giải quyết vụ án, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 114/CT-VKSBD-P2 ngày 03 tháng 6 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Anh H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu như sau: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thực hiện hành vi dùng dao đâm bị hại nhiều nhất, quyết liệt; bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” chưa đạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo H phạm tội “Giết người” chưa đạt và xử phạt bị cáo H từ 09 năm tù đến 10 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị không xem xét giải quyết vì bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 dao bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo không tự bào chữa.

Người bào chữa trình bày: tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các

tình tiết giảm nhẹ như trong cáo trạng đã nêu, ngoài ra bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ khác như đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng, bị cáo thực hiện hành vi xuất phát từ việc bị hại có chửi và dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị cáo dẫn đến bị cáo bị kích động trạng thái tâm lý. Mặt khác, bị cáo phạm tội chưa đạt nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

Bị hại trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo vô cùng ăn năn, hối hận. Hành vi của bị cáo đã gây tổn thương cho bị hại. Bị cáo sẽ chịu hình phạt trước pháp luật, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo, vì một phút nông nổi, ghen tuông mà bị cáo đã gây ra hậu quả như vậy. Bị cáo trụ cột gia đình giờ trở thành gánh nặng cho gia đình, cha mẹ phải lo cho bị cáo. Trước đó, bị cáo cũng là người lương thiện, chưa từng vi phạm pháp luật, luôn yêu thương vợ con, có trách nhiệm với gia đình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để sớm về thay mẹ gánh vác gia đình, lo cho con vì con của bị cáo còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng ông Huỳnh Văn B1. Quá trình điều tra, ông B1 đã có lời khai, việc vắng mặt của ông B1 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt ông B1.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định: khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/5/2023, tại đoạn đường ĐX12, tổ X, khu phố H1, phường T, thành phố T1, Bình Dương, xuất phát từ việc muốn hàn gắn tình cảm với bị hại Lê Như Q nhưng bị hại Q không đồng ý; bị hại Q đi về cùng bà Lê Kiều D và ông Huỳnh Văn B1 thì bị cáo Nguyễn Anh H kéo tay bị hại Q nên bị hại Q cầm mũ bảo hiểm đánh một cái vào đầu của bị cáo H, do bức tức nên bị cáo H đã lấy

01 dao gấp trong túi quần đâm 09 nhát trúng vào vùng hàm phải, vùng lưng cạnh đốt sống N1, N2 phải, vai trái, hông trái, cánh tay trái, đùi phải, lưng ngang đốt sống ngực, ngực trái của bị hại Q gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 35%.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều nhát vào cơ thể bị hại (trong đó có các vùng trọng yếu như lưng, ngực trái...). Sau khi đâm bị hại, bị cáo bỏ mặc hậu quả xảy ra, không có hành động cứu giúp bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành nhưng chưa đạt về hậu quả chết người (bị hại không chết là ngoài ý muốn chu quan của bị cáo). Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Theo Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 15/2020/HS-GĐT ngày 07/8/2020 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì: “Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng của bị hại là vùng trọng yếu của cơ thể con người. Bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Trường hợp này, Tòa án phải xác định bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người”.

Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong Án lệ số 47/2021/AL. Vì vậy, theo quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và theo Án lệ số 47/2021/AL, có đủ cơ sở để xác định hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” và phạm tội thuộc tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình (mẹ bị cáo) bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại có một phần lỗi khi dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu bị cáo trước là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Hội đồng xét xử căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Xử lý vật chứng: 01 (một) dao gấp là hung khí mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là quá nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[12] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “Giết người” chưa đạt.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Án lệ số 47/2021/AL được công bố ngày 31/12/2021,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/11/2023.

2. Biện pháp tư pháp: căn cứ quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) dao gấp dài 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 09cm, cán nhựa màu da dài 11cm (bị cong ngay chốt dao).

Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này,

Bị cáo Nguyễn Anh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án (3);
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu: VP (4), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hoàng